

BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHUYẾN NGHỊ 07/12/2020

Tổng quan thị trường	HSX	HNX
Giá trị đóng cửa	1.029,98	154,20
Thay đổi (%)	0,83%	1,13%
KLGD (triệu CP)	520,34	65,18
GTGD (tỷ VNĐ)	10.096,00	832,00
Số CP tăng giá	274	117
Số Cp đứng giá	96	181
Số Cp giảm giá	148	55

Chỉ số tài chính	HSX	HNX
PB (lần)	2,12	1,20
PE (lần)	16,22	10,43
Hệ số Beta	1,01	0,85
ROE (%)	15,23%	15,57%
ROA (%)	6,19%	5,22%

Giao dịch thỏa thuận	HSX	HNX
Khối lượng (triệu CP)	46,78	07,11
GTGD (tỷ VNĐ)	1,166,83	68,40

Giao dịch NĐT NN	HOSE	HNX
Giá trị mua (tỷ VNĐ)	852,27	13,73
Giá trị bán (tỷ VNĐ)	612,93	05,12
GTGD ròng (tỷ VNĐ)	239,34	08,61
Tổng GTGD (tỷ VNĐ)	247,95	

Chỉ số HĐTL	Đóng cửa	+/-
VN30-Index	992,01	07,67
VN30F2011	994,50	07,50
VN30F2012	992,30	07,30
VN30F2103	987,00	05,70
VN30F2106	987,40	08,10

Thị trường thế giới	Đóng cửa	(%)
DJI *	30.218,26	0,83%
S&P 500 *	3.699,12	0,88%
DAX *	13.298,96	0,35%
FTSE 100 *	6.550,23	0,92%
Nikkei 225	26.547,44	0,76%
Hang Seng	26.506,85	1,23%

* Các chỉ số lấy giá trị phiên liền trước

TIỆC CHƯA TÀN, ĐỪNG VỘI ĐI ĐÀU

Diễn biến thị trường:

Tiếp đà hưng phấn ở phiên cuối tuần trước, thị trường chứng khoán mở cửa phiên giao dịch đầu tuần mới với sắc xanh chiếm ưu thế trên đa phần các cổ phiếu, các chỉ số vì vậy cũng được kéo lên trên mốc tham chiếu. Trước một tâm lý hưng hực của nhà đầu tư, VN-Index dễ dàng nở rộng đà tăng của mình ngay trong phiên mà không gặp áp lực nào quá đáng kể. Điều này đã giúp thị trường vượt qua được mức đỉnh 1028,9 điểm của cách đây đúng 1 năm một cách hoàn toàn thuyết phục. Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/12, chỉ số VN-Index tăng thêm 8,49 điểm và dừng chân ở mốc 1.029,98 điểm.

Với 275 cổ phiếu đóng cửa trong sắc xanh trên HSX, thị trường hôm nay được bao phủ bởi một màu xanh rực rỡ. Khắp các nhóm ngành, sắc đỏ chỉ xuất hiện rời rạc trên một số cổ phiếu. So với đà tăng chung của thị trường, chúng tôi nhận thấy rằng đã có sự vượt trội hơn trên một số nhóm cổ phiếu như thép, nhựa, xi măng, dầu khí và chứng khoán. Giao dịch tương đối thú vị ở nhóm cổ phiếu thép, bộ đôi HSG và NKG đã rất lâu rồi mới cùng nhau đóng cửa với mức giá trần, ngược lại thì POM đã có phiên "lau sàn" thứ 2 liên tiếp và là cổ phiếu giảm duy nhất của nhóm này.

Đã có 520,34 triệu cổ phiếu được mua bán trên sàn HSX, tương đương với giá trị 10.096 tỷ. Đây là một mức thanh khoản trung bình so với 15 phiên gần nhất, cho thấy dòng tiền giao dịch của các nhà đầu tư đang duy trì tương đối ổn định. Về giao dịch của các nhà đầu tư nước ngoài, họ mở đầu tuần mới trong xu hướng mua ròng khá rõ ràng. Hôm nay, họ mua ròng tổng cộng 247,95 tỷ (70.14 triệu NĐT) trên 2 sàn, trong đó tập trung nhiều nhất vào các cổ phiếu VJC (+73,36 tỷ), HPG (+61,28 tỷ), VNM (+41,81 tỷ).

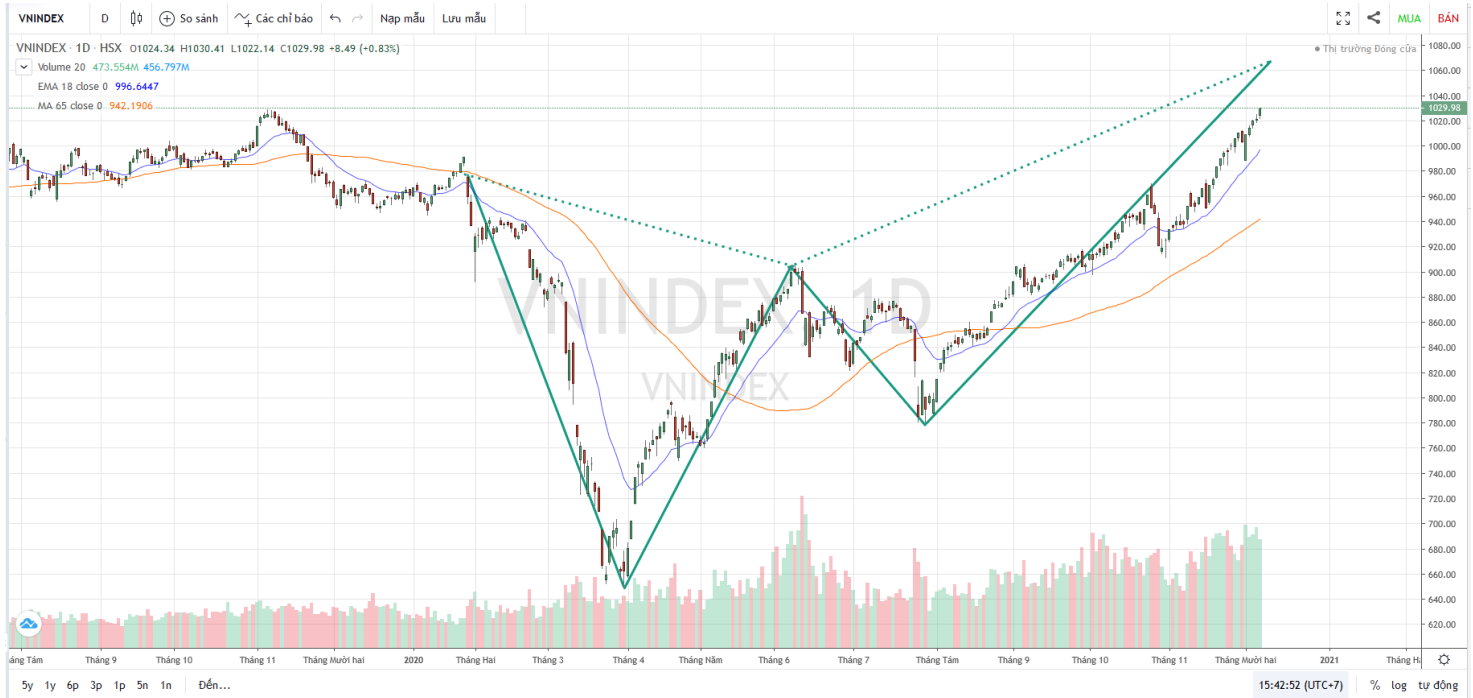
KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ:

Liên tiếp là những phiên tăng điểm, thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn hiện tại như một bữa tiệc thịnh soạn cho các thực khách là các nhà đầu tư trên thị trường. Việc thanh khoản ở mức cao, áp lực bán không đáng kể và đặc biệt được sự hậu thuẫn của các nhà đầu tư nước ngoài, chúng tôi chưa thấy những dấu hiệu cho thấy bữa tiệc này sẽ sớm kết thúc. Mặc dù vậy, giữa sự hưng khởi này thì việc giữ được một cái đầu lạnh là điều vô cùng cần thiết, Vn-index đã tăng quá mạnh, nên xác suất xuất hiện nhịp chỉnh không phải là không có khả năng. Vì vậy, dù kỳ vọng cao, nhưng chúng tôi cũng không quên nhắc lại đây là giai đoạn chúng ta cần thận trọng và ưu tiên việc quản lý rủi ro lên hàng đầu và thận trọng trong việc sử dụng đòn bẩy.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ :

Cổ phiếu	Giá mua	Giá bán	Lợi nhuận kỳ vọng	Giá đóng cửa	Giá cắt lỗ	Cập nhật
BID	42.5	48.6	14%	43	39.1	Chờ khớp
HT1	16.4	18.5	13%	16.95	15.1	Chờ khớp
KSB	28.3	32.5	15%	28.75	26.0	Chờ khớp
LCG	12.3	13.6	11%	12.6	11.3	Chờ khớp
BVS	11.7	13.6	16%	12	10.8	Chờ khớp
IDJ	14.1	15.7	11%	14.5	13.0	Chờ khớp
PVB	16	17.7	11%	16.4	14.72	Chờ khớp

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CHUYÊN SÂU VNINDEX



Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo ngắn hạn	Chỉ báo/Chỉ số	Chỉ báo Trung hạn
Stochastic	TÍCH CỰC	MACD	TÍCH CỰC
Volume	TÍCH CỰC	MA18	TÍCH CỰC
MA Ngắn hạn	TÍCH CỰC	MA65	TÍCH CỰC
Trend Ngắn hạn	TRUNG TÍNH	Trend Trung hạn	TÍCH CỰC

Kết luận: Nhẹ nhàng lướt qua ngưỡng Kháng cự 1,025 điểm như thuyền trôi trên mây vậy, thậm chí mốc 1,030 cũng đã tiệm cận rất gần. Phiên hôm nay, VN-index đã chính thức vượt qua mức đỉnh của một năm trước đây, cứ thế, tức tặc Vn-index san bằng hết ngưỡng Kháng cự này tới ngưỡng kháng cự khác.

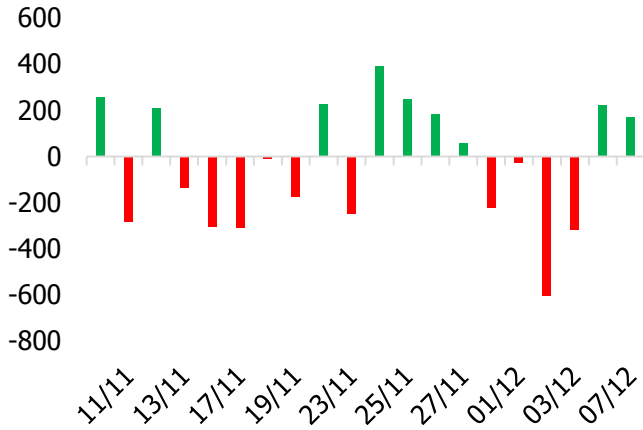
Phải nói rằng xu hướng đang rất mạnh, cộng với tâm lý rất phấn khởi của nhà đầu tư thì các ngưỡng Kháng cự sinh ra là để chinh phục mà thôi. Nhưng dù sao chúng tôi vẫn duy trì quan điểm kỳ vọng với ngưỡng kháng cự 1,068 điểm. Đây là ngưỡng của mô hình "Bearish Butterfly" mà theo chúng tôi khá mạnh. Tuy nhiên ở thời điểm hiện tại, Vn-index đã tăng quá mạnh, nên xác suất xuất hiện nhịp chỉnh không phải là không có khả năng. Vì vậy, dù kỳ vọng cao, nhưng chúng tôi cũng không quên nhắc lại đây là giai đoạn chúng ta cần thận trọng và ưu tiên việc quản lý rủi ro lên hàng đầu và thận trọng trong việc sử dụng đòn bẩy. Chỉ gia tăng thêm tỷ trọng khi việc mua thăm dò đã có lợi nhuận và hạn chế việc mua đuổi.

GIAO DỊCH NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

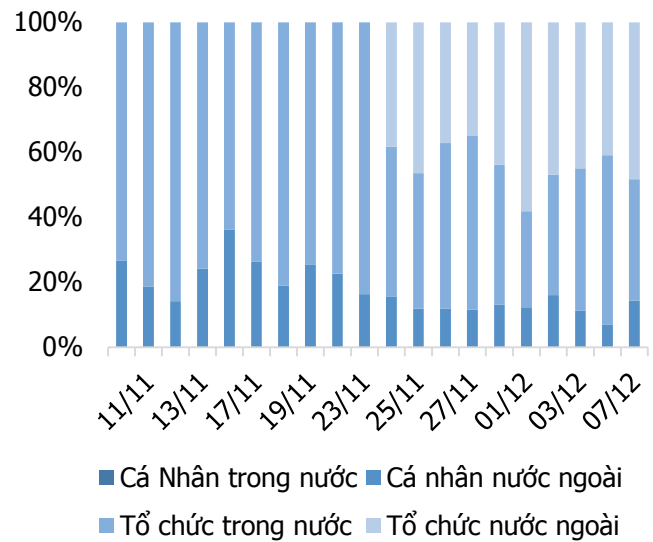
Giao dịch tự doanh ròng - Ngày

Giá trị giao dịch ròng của nhà đầu tư - Ngày

Giao dịch tự doanh ròng theo ngày



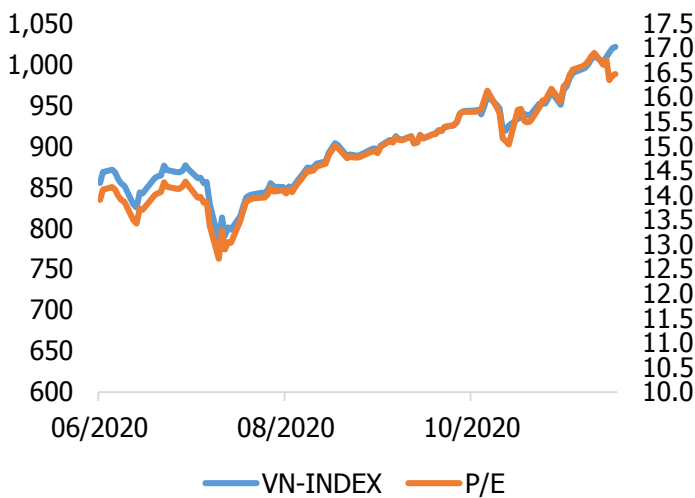
Giá trị Giao dịch theo NĐT-Ngày



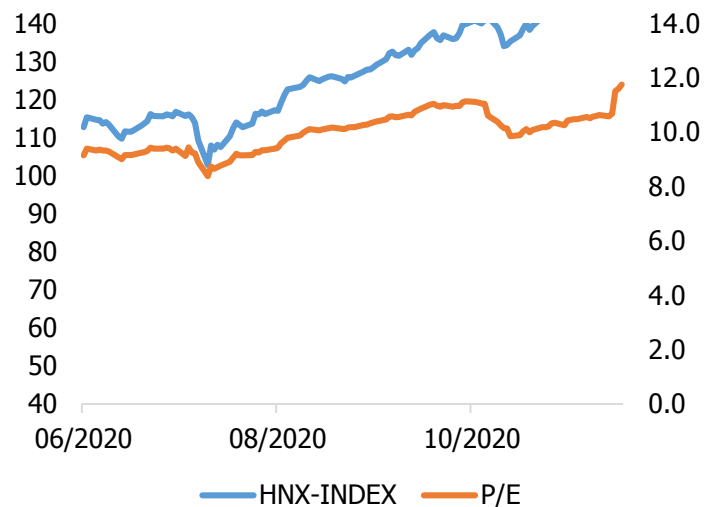
Vn-indexen – P/E lịch sử

Hn-index – P/E lịch sử

VNINDEX - P/E lịch sử



HNXINDEX - P/E lịch sử



TOP MUA TỰ DOANH

TOP BÁN TỰ DOANH

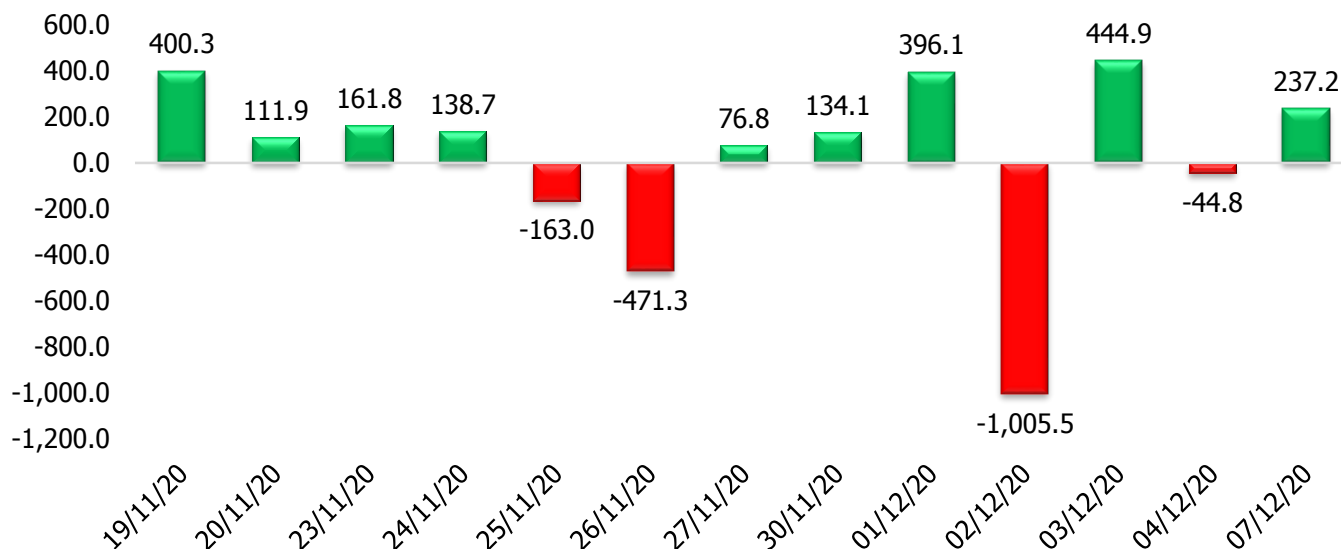
Top mua		
Mã CP	Giá	Giá trị (Tỷ đồng)
HPG	38,200	64.66
TCB	25,050	42.56
MBB	20,900	35.21
MWG	114,300	30.08
VPB	28,100	30.05

Top bán		
Mã CP	Giá	Giá trị (Tỷ đồng)
VJC	118,000	71.01
FUEVFVND	15,550	38.18
HPG	38,200	27.06
BCM	40,900	22.23
TCB	25,050	9.81

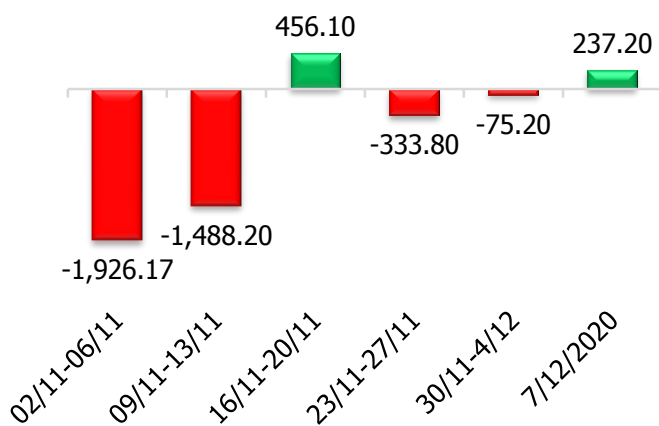
(Nguồn: Fiiopro, CSI tổng hợp và tính toán)

GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

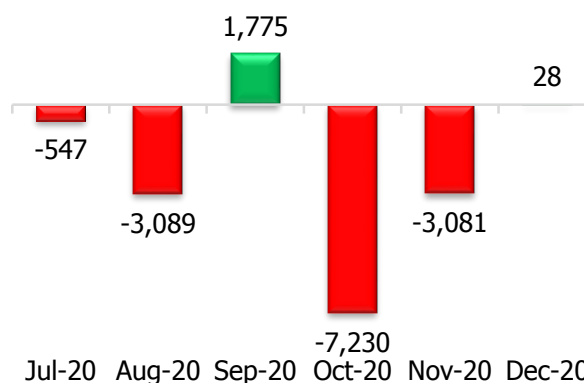
Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 12 phiên gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tuần gần nhất (tỷ vnd)



Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài 6 tháng gần nhất (tỷ vnd)



HOSE TOP MUA-BÁN RÒNG

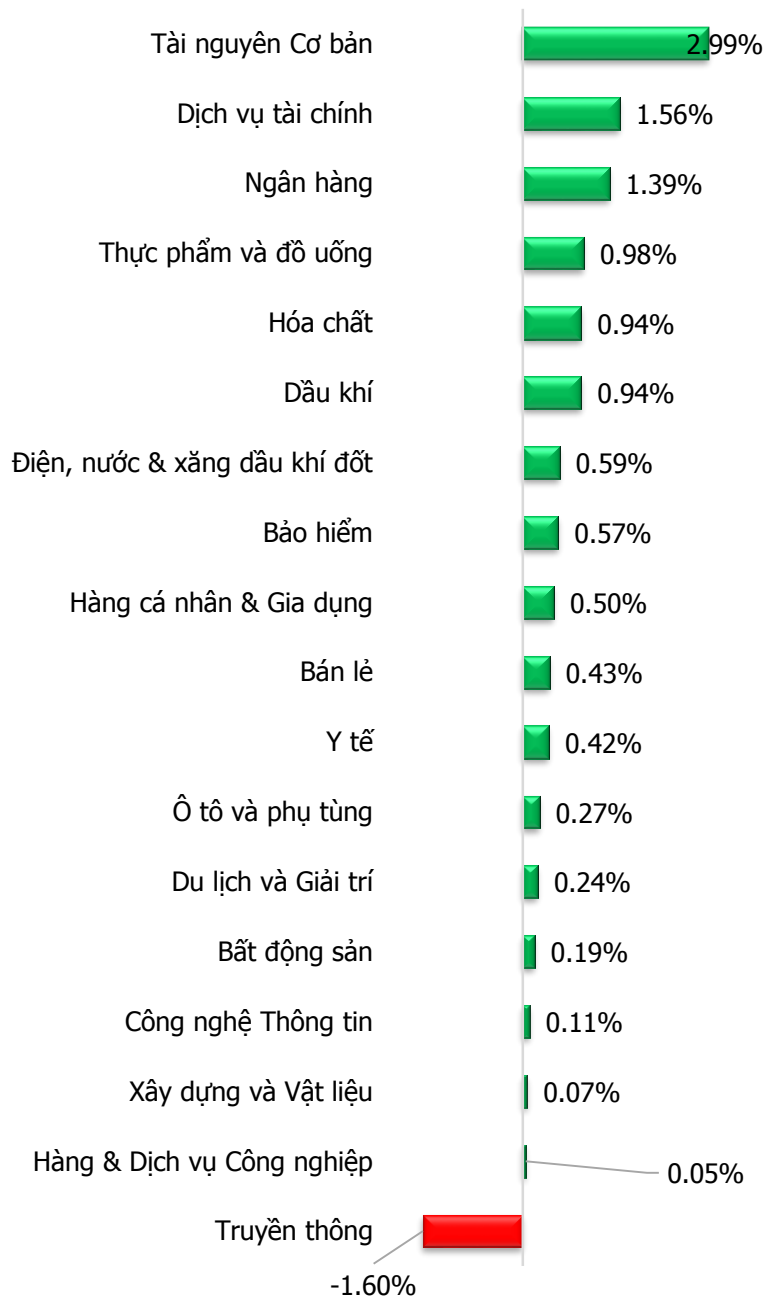
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
VJC	73.36	GMD	-51.13
HPG	61.27	GEX	-23.38
VNM	41.80	VCB	-21.07
FUEVFVND	37.16	PAN	-17.48
GAS	31.29	CTG	-17.02

HNX TOP MUA-BÁN RÒNG

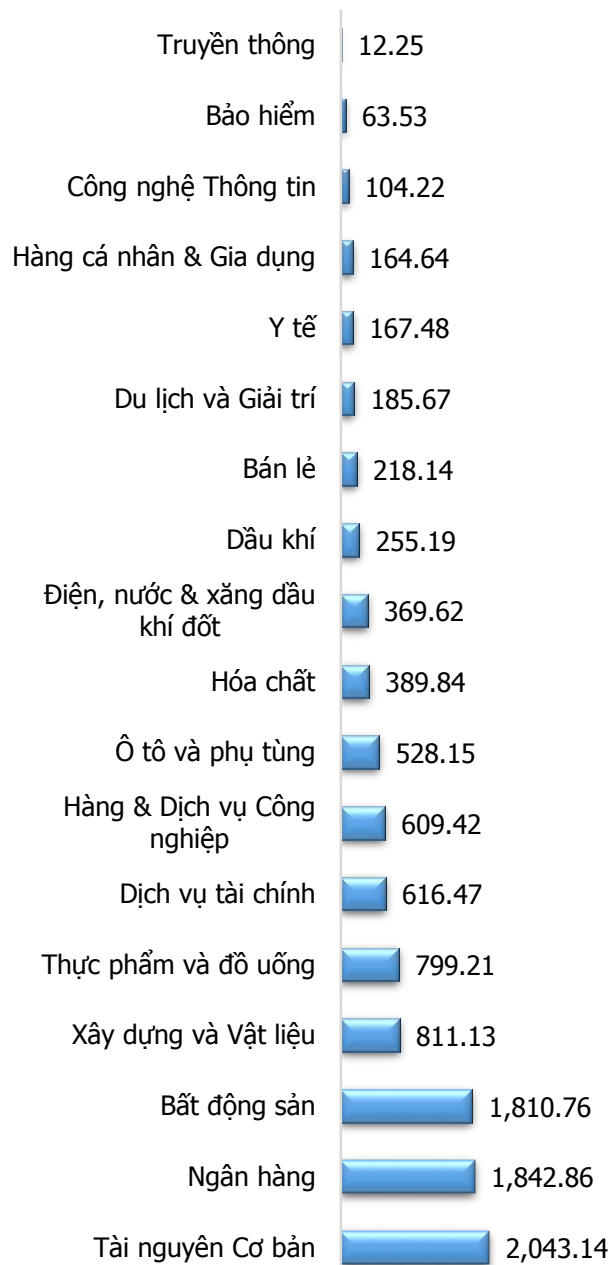
Top mua ròng		Top bán ròng	
Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CP	Giá trị (Tỷ đồng)
PVS	6.99	SHS	-0.99
VCS	3.73	BVS	-0.99
SZB	0.72	TNG	-0.66
CVN	0.51	SDT	-0.44
CEO	0.35	VNR	-0.38

NHÓM NGÀNH

Biến động giá theo ngành



Giá trị giao dịch theo ngành (tỷ đồng)



(Nguồn: Fiinpro)

NHÓM CÁC CỔ PHIẾU CÓ GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
NAV	20,700	1,350	6.98%	130
FIT	9,660	630	6.98%	2,310,340
TN1	70,600	4,600	6.97%	5,020
TMT	5,680	370	6.97%	27,980
DTA	4,150	270	6.96%	100,340

HNX TOP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
OCH	9,900	900	10.00%	1,400
DIH	13,200	1,200	10.00%	100
VNC	34,400	3,100	9.90%	200
HCT	10,000	900	9.89%	5,400
SDC	8,900	800	9.88%	300

HOSE TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
NNC	39,600	-2,600	-6.16%	164,320
VOS	1,960	-140	-6.67%	2,228,040
VPS	14,900	-1,100	-6.88%	9,330
PIT	4,820	-360	-6.95%	1,460
POM	12,700	-950	-6.96%	172,000

HNX TOP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SFN	21,500	-1,800	-7.73%	1,000
LM7	3,400	-300	-8.11%	1,400
NST	7,600	-800	-9.52%	28,900
VIG	900	-100	-10.00%	281,900
SGC	88,200	-9,800	-10.00%	100

HOSE TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
TCH	19,750	50	0.25%	23,272,730
HSG	19,650	1,250	6.79%	19,592,300
HAG	4,760	70	1.49%	12,205,440
POW	11,450	-100	-0.87%	11,900,730
HBC	14,300	350	2.51%	10,518,300

HNX TOP KHỐI LƯỢNG GD ĐỘT BIẾN

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
CEO	7,900	100	1.28%	5,396,700
VIX	18,300	100	0.55%	4,218,100
TNG	15,100	300	2.03%	3,196,000
TVC	12,100	100	0.83%	2,204,700
KLF	1,800	0	0.00%	2,088,000

HOSE TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
HPG	38,200	1,250	3.38%	24,400,300
TCH	19,750	50	0.25%	23,272,730
HSG	19,650	1,250	6.79%	19,592,300
STB	15,550	-50	-0.32%	14,994,850
ITA	5,460	-40	-0.73%	14,887,180

HNX TOP GIÁ TRỊ GD NHIỀU NHẤT

Mã CK	Giá	+/-	%	KLGD
SHB	17,100	100	0.59%	7,554,800
CEO	7,900	100	1.28%	5,396,700
PVS	15,500	100	0.65%	4,991,100
VIX	18,300	100	0.55%	4,218,100
TNG	15,100	300	2.03%	3,196,000

(Nguồn: Fiinpro, CSI tổng hợp và tính toán)

DANH MỤC VN30:

STT	Mã CP	Vốn hóa	Giá trị sổ sách	EPS	ROA	ROE	P/E	P/B	KLGDBQ 6T	Giá hiện tại	Tăng/giảm 12T
		tỷ VNĐ	VNĐ	VNĐ	%	%	lần	lần	cổ phiếu	ngàn VNĐ	%
1	BID	167,517	19,454	2,133	0.7%	16.2%	19.52	2.14	1,470,762	43,000	3.22%
2	TCH	6,959	14,259	2,816	7.8%	8.7%	7.00	1.38	6,293,868	19,750	-30.22%
3	CTG	129,202	22,225	2,948	0.7%	11.9%	11.77	1.56	6,918,201	34,700	69.68%
4	KDH	15,060	13,859	2,084	5.5%	8.5%	12.93	1.94	1,238,659	27,200	7.98%
5	PLX	61,916	16,761	847	5.8%	16.2%	59.97	3.03	988,260	51,300	-4.32%
6	EIB	20,962	13,500	695	0.9%	8.6%	24.52	1.26	2,888,278	17,200	1.49%
7	FPT	43,664	19,215	4,234	11.7%	23.0%	13.16	2.90	2,158,420	55,700	20.30%
8	GAS	163,643	24,419	4,774	17.5%	25.7%	17.91	3.50	785,211	86,300	-9.68%
9	POW	27,049	12,023	671	4.1%	9.5%	17.22	0.96	5,146,562	11,450	-6.22%
10	HDB	34,585	13,783	2,700	1.4%	18.6%	8.04	1.57	2,277,935	21,850	31.16%
11	HPG	122,426	16,539	3,235	16.4%	26.8%	11.42	2.23	15,881,710	38,200	92.60%
12	MBB	58,097	16,638	2,994	1.4%	14.9%	7.00	1.26	7,228,211	20,900	8.52%
13	MSN	101,023	17,503	2,066	8.9%	26.1%	41.62	4.91	2,251,326	86,000	37.60%
14	MWG	51,552	33,611	8,519	12.2%	41.3%	13.37	3.39	1,052,681	114,300	2.21%
15	NVL	59,560	25,652	5,862	3.7%	13.6%	10.30	2.35	2,110,763	60,500	7.09%
16	PNJ	17,672	21,780	4,570	18.8%	28.3%	17.18	3.60	979,941	78,500	-2.66%
17	REE	14,572	34,992	4,599	11.6%	19.1%	10.22	1.34	489,723	46,900	35.85%
18	ROS	1,254	10,382	-84	7.6%	14.0%	-26.24	0.21	10,130,768	2,220	-90.87%
19	SAB	129,539	30,884	6,652	21.4%	29.3%	30.36	6.54	391,331	207,000	-9.88%
20	SBT	11,680	12,375	698	3.0%	8.0%	27.49	1.55	3,843,837	19,100	6.86%
21	SSI	12,049	15,697	1,836	6.6%	14.4%	10.92	1.28	5,748,138	20,550	24.94%
22	STB	28,137	15,637	1,318	0.4%	6.3%	11.84	1.00	14,564,053	15,550	54.46%
23	TCB	86,803	20,043	3,257	3.1%	25.6%	7.61	1.24	11,456,123	25,050	5.76%
24	VCB	337,879	25,204	4,631	1.2%	20.3%	19.67	3.61	1,106,917	93,100	8.51%
25	VHM	279,280	22,770	6,762	0.0%	0.0%	12.55	3.73	4,624,211	84,700	-7.52%
26	VIC	357,861	24,271	2,509	1.6%	5.8%	42.17	4.36	770,488	105,800	-8.40%
27	VJC	62,075	26,687	-741	15.1%	45.4%	-160.00	4.44	639,984	118,000	-18.56%
28	VNM	227,771	14,044	5,319	28.5%	38.9%	20.49	7.76	1,662,604	110,000	14.28%
29	VPB	67,769	20,398	4,121	2.6%	24.1%	6.75	1.36	6,429,931	28,100	40.76%
30	VRE	63,625	12,466	1,002	5.6%	7.9%	27.95	2.25	3,637,563	28,300	-17.89%

(Nguồn: Fiiipro, CSI tổng hợp và tính toán)

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI: csi.research@vncsi.com.vn

Người thực hiện: Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CSI

Đỗ Bảo Ngọc

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu

Email: ngocdb@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lưu Chí Kháng

Phó Phòng Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: khanglc@vncsi.com.vn

Lê Văn Thành

Chuyên viên phân tích bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: thanhlv@vncsi.com.vn

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Trần Vũ Phương Liên

Chuyên viên phân tích

Email: lientvp@vncsi.com.vn

Đỗ Thị Hường

Chuyên viên bộ phận Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Email: huongdt@vncsi.com.vn

Vũ Thùy Dương

Chuyên viên phân tích

Email: duongvt@vncsi.com.vn

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá,

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến -20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (CSI), Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và CSI không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng, Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của CSI, Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào, Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của CSI.

TRỤ SỞ CSI

Tầng 11 Tòa Nhà Diamond Flower, số 48 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội

ĐT: + 84 24 3926 0099 Website: <https://www.vncsi.com.vn>